

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Cẩm Hồng

Ông Mai Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Y – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P, sinh năm 1971

Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: Tám H. Giới tính: Nam. Nơi cư trú số nhà 57/3 ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết); con bà Nguyễn Thị X; sinh năm 1933. Bị cáo có vợ và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 04 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Văn R, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Số nhà 102/5 ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc kinh doanh cát san lấp mặt bằng nên vào khoảng 22 giờ, ngày 28/10/2019 sau khi uống rượu xong, Nguyễn Hữu P nảy sinh ý định chặt phá đường ống bơm cát của ông Bùi Văn R nên lấy dao tại nhà của mình và đi đến đường ống bơm cát của ông Bùi Văn R đặt tại đường Pê tông vào Miếu Cữu Thiên thuộc khu vực ấp Thanh Hoà B, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Tại đây, Phước đã dùng dao chặt nhiều cái vào đường ống bơm cát của ông Rong làm hư hỏng 160 m đường ống nhựa bơm cát màu xanh, bên trong có lớp lõi bố, loại ống tải nước PVC $\phi 120 \times 1,2$ mm, hiệu Đạt Hoà. Sau khi chặt xong Phước đi đến nơi đặt máy bơm cát, lấy đất cát bỏ vào bình nhớt của máy bơm cát, rồi đi về nhà và cất giấu con dao tại nhà của Phước.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 01 (một) con dao dài 44,5cm; cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 17,3cm, đường kính đầu cán dao là 3,4 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 27,2 cm, sắc bén, mũi dao bằng, bản dao khu vực mũi dao rộng nhất là 4,4 cm, bản dao khu vực tiếp giáp cán dao rộng nhất là 2,5 cm, trên lưỡi dao phía trái có dãy ký tự 777 khuyết vào thân dao.

- 04 (bốn) đoạn ống tải nước dùng để bơm cát, màu xanh loại nhựa PVC $\phi 120 \times 1,2$ mm, bên trong có lớp lõi bố, hiệu Đạt Hoà trên thân các đoạn có nhiều vết rách.

Đối với máy bơm cát do ông Rong phát hiện kịp thời đã lấy cát ra nên không bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 11 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Phú kết luận: 160 m ống nhựa bơm cát màu xanh, bên trong có lớp lõi bố, loại ống tải nước PVC $\phi 120 \times 1,2$ mm, do Công ty nhựa Đạt Hoà sản xuất bị chặt rách nhiều đường theo thân ống mất hoàn toàn tính năng sử dụng để bơm cát. Giá trị tài sản đã hư hỏng không thể sử dụng lại được xác định giá mua mới tài sản thay thế, loại tài sản cùng loại: 39.000 đồng/m $\times$ 160 m = 6.240.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.240.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải.

Bị cáo tự nguyện bồi thường giá trị đường ống bơm cát bị hư hỏng và tiền sửa máy bơm cát cho ông Bùi Văn R với số tiền 9.000.000 đồng. Ông Bùi Văn R đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; đồng thời có đơn yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P, về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai tháng) tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 44,5cm; cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 17,3cm, đường kính đầu cán dao là 3,4 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 27,2 cm, sắc bén, mũi dao bằng, bản dao khu vực mũi dao rộng nhất là 4,4 cm, bản dao khu vực tiếp giáp cán dao rộng nhất là 2,5 cm, trên lưỡi dao phía trái có dây ký tự 777 khuyết vào thân dao.

- 04 (bốn) đoạn ống tải nước dùng để bơm cát, màu xanh loại nhựa PVC ϕ 120x1,2 mm, bên trong có lớp lõi bố, hiệu Đạt Hoà trên thân các đoạn có nhiều vết rách.

Các vật chứng được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 30/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú.

Bị cáo Nguyễn Hữu P không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu P nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong kinh doanh cát san lấp mặt bằng nên vào khoảng 22 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2019, bị cáo Nguyễn Hữu P đã dùng dao chặt làm hư hỏng hoàn toàn 160 m đường ống bơm cát, loại ống tải nước PVC ϕ 120x1,2 mm của ông Bùi Văn R đặt tại ấp Thạnh Hoà B, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Giá trị tài sản bị hư hỏng được xác định là 6.240.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo “Hủy hoại tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Nguyễn Hữu P là người đã thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khi quyết định hình phạt nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Hữu P có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; có cha ruột là ông Nguyễn Văn T có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội. Do đó, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Xét bị cáo Nguyễn Hữu P không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Văn R đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 44,5cm; cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 17,3cm, đường kính đầu cán dao là 3,4 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 27,2 cm, sắc bén,

mũi dao bằng, bản dao khu vực mũi dao rộng nhất là 4,4 cm, bản dao khu vực tiếp giáp cán dao rộng nhất là 2,5 cm, trên lưỡi dao phía trái có dãy ký tự 777 khuyết vào thân dao.

- 04 (bốn) đoạn ống tải nước dùng để bơm cát, màu xanh loại nhựa PVC ϕ 120x1,2 mm, bên trong có lớp lõi bố, hiệu Đạt Hoà trên thân các đoạn có nhiều vết rách.

Các vật chứng được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 30/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (17/02/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu P cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Văn R đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 44,5cm; cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 17,3cm, đường kính đầu cán dao là 3,4 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 27,2 cm, sắc bén, mũi dao bằng, bản dao khu vực mũi dao rộng nhất là 4,4 cm, bản dao khu vực tiếp

giáp cán dao rộng nhật là 2,5 cm, trên lưỡi dao phía trái có dãy ký tự 777 khuyết vào thân dao.

- 04 (bốn) đoạn ống tải nước dùng để bơm cát, màu xanh loại nhựa PVC ϕ 120 x 1,2 mm, bên trong có lớp lõi bố, hiệu Đạt Hoà trên thân các đoạn có nhiều vết rách.

Các vật chứng được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 30/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn P.
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đặng Văn Phương